

TÒA ÁN NHÂN DÂN

TỈNH HÒA BÌNH

Bản án số: 08/2023/HS-PT

Ngày: 27- 02- 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Trường

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Mạnh Hùng

Bà Trần Thanh Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Minh Thêu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Hường - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 27 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 78/2022/TLPT-PT ngày 15/11/2022 đối với các bị cáo: Phan Ngọc H + ĐP do có kháng của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 42/2022/HS-ST ngày 06/10/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

*** Các bị cáo kháng cáo:**

1. Phan Ngọc H, tên gọi khác: Không; sinh ngày 05/6/1984

Nơi thường trú: Thôn Đ, xã N, huyện C, Thành phố Hà Nội; nơi ở hiện tại: Thôn S, xã N, huyện L, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Phan Ngọc T (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị M, sinh năm 1958; Có vợ là: Đỗ Thị Thanh D, sinh năm 1986 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2008; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 03/3/2013, Công an quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Hiện đã hết thời hiệu thi hành.

- Ngày 15/02/2019, Công an huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 26/02/2019, bị cáo đã nộp phạt.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/02/2022 đến ngày 22/4/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn: Bảo lãnh, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Hữu T, tên gọi khác: Không, sinh ngày 24/8/2001

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn X, huyện C, Thành phố Hà Nội; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Hữu H, sinh năm 1979; Con bà: Nguyễn Thị S, sinh năm 1981; Vợ, con: Chưa có; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/02/2022 đến ngày 03/3/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn: Bảo lãnh, có mặt tại phiên tòa.

3. Trương Văn N, tên gọi khác: Không, sinh ngày 28/02/1992

Nơi cư trú: Tổ dân phố X, thị trấn X, huyện C, Thành phố Hà Nội; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Trương Quốc K, sinh năm 1966; Con bà: Cao Thị T, sinh năm 1966; Có vợ là: Phạm Thị K A, sinh năm 1999 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2020, nhỏ nhất sinh năm 2021; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 12/4/2021, bị Công an huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xử phạt 7.500.000 đồng về hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo đã nộp phạt ngày 28/9/2021. Hiện chưa được xóa tiền sự.

Nhân thân: Ngày 27/4/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xử phạt 05 năm 03 tháng tù về tội Cướp tài sản. Hiện bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/02/2022 đến ngày 22/02/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

4. Cồ Khắc B, tên gọi khác: Không, sinh ngày 23/5/1986

Nơi thường trú: thôn V, xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định; nơi ở hiện tại: Thôn N, xã T, huyện C, Thành phố Hà Nội.; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Cồ Khắc Q (Đã chết); Con bà: Cồ Khắc G, sinh năm 1952; Có vợ là: Vũ Thị C, sinh năm 1986 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2016; Gia đình có 06 chị em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 17/7/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội đánh bạc. Ngày 17/7/2021 chấp hành xong hình phạt. Hiện chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/02/2022 đến ngày 30/3/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn: Bảo lĩnh. (Đã đình chỉ xét xử phúc thẩm).

*** Các bị cáo không kháng cáo và không bị kháng nghị:**

1. Hoàng Thanh H, sinh năm 1991; trú tại: thôn Đ, xã N, huyện C, thành phố Hà Nội.

2. Nguyễn Trùng D, sinh năm 1994; trú tại: thôn X, xã T, huyện C, thành phố Hà Nội

3. Nguyễn Xuân H, sinh năm 1993; trú tại: thôn N, xã T, huyện C, thành phố Hà Nội

4. Nguyễn Văn H, sinh năm 1991; trú tại: thôn Đ, xã N, huyện C, thành phố Hà Nội

5. Vũ Duy S, sinh năm 1982; trú tại: thôn T, xã T, huyện C, thành phố Hà Nội

6. Nguyễn Xuân C, sinh năm 1988; trú tại: thôn N, xã T, huyện C, thành phố Hà Nội

7. Phan Ngọc N, sinh năm 1992; trú tại: thôn Đ, xã N, huyện C, thành phố Hà Nội.

8. Nguyễn Văn H, sinh năm 1985; trú tại: thôn 23, xã L, huyện L, tỉnh Hòa Bình

9. Trần Văn B, sinh năm 1997; trú tại: thôn Đ, xã Đ, huyện C, thành phố Hà Nội

10. Tạ Viết Đ, sinh năm 1985; trú tại: thôn Đ, xã N, huyện C, thành phố Hà Nội.

11. Nguyễn Trọng V, sinh năm 1994: trú tại: thôn T, xã T, huyện C, thành phố Hà Nội

12. Nguyễn Đình H, sinh năm 1987; thôn P, xã N, huyện P, thành phố Hà Nội.

13. Nguyễn Học T, sinh năm 1990; trú tại: thôn P, xã Đ, huyện C, thành phố Hà Nội

(Các bị cáo không kháng cáo, không bị kháng nghị và đã được đình chỉ xét xử phúc thẩm Tòa án không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Ngọc H kết hôn với chị Đỗ Thị Thanh D, sinh năm 1986 và sinh sống tại nhà của mẹ vợ là bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1963, tại thôn S, xã N, huyện L, tỉnh Hoà Bình. Đồng thời, Phan Ngọc H mở quán Karaoke HD 86 để kinh doanh dịch vụ hát karaoke.

Thông qua mối quan hệ xã hội, các đối tượng: Hoàng Thanh H; Nguyễn Hữu T; Nguyễn Xuân H; Nguyễn Văn H; Vũ Duy S; Phan Ngọc N; Nguyễn Văn H; Trương Văn N; Trần Văn B; Tạ Viết Đ; Nguyễn Trọng V; Cồ Khắc B; Nguyễn Đình H; Lê T D; Nguyễn Minh H; Ngô Văn A; Phạm Văn D; Trần Văn B; Tống Văn V, quen biết nhau và thường xuyên đến chơi với Phan Ngọc H tại quán Karaoke HD 86.

Ngày 13/02/2022, tại quán Karaoke HD 86, Phan Ngọc H và các đối tượng trên đã cùng thống nhất việc đánh bạc với nhau bằng hình thức xóc đĩa. Phan Ngọc H đứng ra phân công: Hoàng Thanh H và Nguyễn Hữu T làm nhiệm vụ cảnh giới, dọn dẹp sỏi bạc cho các con bạc và thoả thuận sau khi sỏi bạc kết thúc sẽ trả cho H

và T số tiền 5.500.000 đồng/tháng, H và T đồng ý; Nguyễn Trùng D làm nhiệm vụ thu tiền phé và hồ lý cho sói bạc, thỏa thuận sau khi sói bạc kết thúc sẽ trả cho D số tiền 1.000.000 đồng/ngày, D đồng ý; Nguyễn Xuân H làm tín dụng tại sói bạc, có nhiệm vụ cho các con bạc tham gia đánh bạc vay tiền khi có nhu cầu; các đối tượng khi tham gia chơi bạc phải trả tiền phé cho H mỗi người 1.000.000 đồng.

Sau đó, đến khoảng 21 giờ, Phan Ngọc H dẫn mọi người xuống hầm vào phòng hát Vip1 của quán Karaoke HD 86 để đánh bạc. Phan Ngọc H phân công: Nguyễn Hữu T và Nguyễn Thanh H ngồi phòng theo dõi camera của quán để cảnh giới khi cơ quan chức năng kiểm tra và đóng, mở đóng cửa cho các con bạc đến. Phan Ngọc H lấy dụng cụ đánh bạc gồm: bát, đĩa, bài chắn để cho con bạc tự cắt quân vị và thống nhất ai là người xóc cái. Thấy vậy, Nguyễn Học T đã tự mình cắt quân vị và xóc cái để cùng Nguyễn Văn H, Vũ Duy S, Nguyễn Xuân C, Phan Ngọc N, Nguyễn Văn H, Trương Văn N, Trần Văn B, Tạ Viết Đ, Nguyễn Trọng V, Cò Khắc B, Nguyễn Đình H đánh bạc với nhau, còn Lê T D, Nguyễn Minh H, Ngô Văn A, Phạm Văn D, Trần Văn B, Tống Văn V đứng xem các đối tượng trên đánh bạc.

Công cụ sử dụng để đánh bạc gồm: 01 chiếc bát, 01 chiếc đĩa bằng sứ, bốn quân vị hình tròn, hai mặt có màu khác nhau. Người làm cái bỏ bốn quân vị vào đĩa úp chiếc bát vào để xóc, sau đó đặt xuống chiếu để cho người chơi đặt tiền cược; tay phải người cầm cái quy định là bên Chẵn, bên trái quy định là Lẻ. Các trường hợp hợp chẵn, lẻ được quy định:

- 04 quân vị đều ngửa quy định là: Chẵn
- 03 quân ngửa, 01 quân sấp: Lẻ
- 02 quân ngửa, 02 quân sấp: Chẵn
- 01 quân ngửa, 03 quân sấp: Lẻ
- 04 quân đều sấp: Chẵn.

Mỗi lần đặt cược không hạn chế mức tiền tối đa, khi tiền cược chẵn, lẻ hai bên cân bằng thì người xóc cái sẽ mở bát, đối chiếu với kết quả 04 quân vị trên đĩa người chơi sẽ biết mình thắng hoặc thua cược. Người thắng cược được trả gấp đôi số tiền bỏ ra đặt cược, thua mất số tiền bỏ ra đặt cược.

Trong quá trình đánh bạc, các đối tượng đã đánh bạc bao gồm: Nguyễn Học T (tham gia đặt cược chẵn lẻ nhiều lần và thắng, nộp phé số tiền 1.000.000 đồng. Khi

bị bắt quả tang, T đã bỏ trốn mang theo 2.500.000 đồng); Nguyễn Văn H (Khi đi mang theo số tiền khoảng 3.000.000 đồng, cất riêng số tiền 1.200.000 đồng để chi tiêu cá nhân. Quá trình đánh bạc, H nộp tiền phé 1.000.000 đồng, tham gia đặt cược chẵn, lẻ nhiều lần và thắng khoảng 6.000.000 đồng. Khi bị bắt H đã bỏ toàn bộ số tiền đánh bạc xuống chiếu bạc và Cơ quan điều tra thu giữ của Hoàn số tiền 1.200.000 đồng); Vũ Duy S (khi đi mang theo số tiền 15.000.000 đồng, để riêng số tiền 2.400.000 đồng để chi tiêu cá nhân, sử dụng số tiền 12.600.000 đồng để đánh bạc. S không phải nộp phé và đã đánh cược chẵn lẻ nhiều lần, kết quả thua hết số tiền nên Sáng đã vay của Nguyễn Xuân H số tiền 30.000.000 đồng để tiếp tục đánh bạc, sau đó S đã trả số tiền trên cho H. Khi bị bắt quả tang, S bị thu giữ số tiền 2.400.000 đồng); Nguyễn Xuân C (Khi đi mang theo số tiền 10.000.000 đồng, cất riêng số tiền 1.700.000 đồng để chi tiêu cá nhân. C nộp tiền phé 1.000.000 đồng và đặt cược chẵn lẻ nhiều lần, kết quả thua hết số tiền mang theo. Khi bắt quả tang, Cơ quan điều tra thu giữ số tiền 1.700.000 đồng); Phan Ngọc N (Khi đi mang theo số tiền khoảng 5.000.000 đồng, để riêng số tiền 600.000 đồng để chi tiêu cá nhân. Ninh không phải nộp phé và đã đặt cược chẵn lẻ nhiều lần, kết quả thua hết số tiền mang theo. Khi bắt quả tang, Cơ quan điều tra thu giữ số tiền 600.000 đồng); Nguyễn Văn H (Khi đi mang theo số tiền 5.000.000 đồng, trả tiền taxi hết 100.000 đồng, để riêng số tiền 900.000 đồng để chi tiêu cá nhân. H nộp tiền phé 1.000.000 đồng và đặt cược chẵn lẻ nhiều lần, kết quả thua hết số tiền mang theo. Khi bắt quả tang, Cơ quan điều tra thu giữ số tiền 900.000 đồng); Trương Văn N (Khi đi mang theo số tiền 20.000.000 đồng. N nộp tiền phé 1.000.000 đồng và đặt cược chẵn lẻ nhiều lần, kết quả thua hết số tiền mang theo); Trần Văn B (Khi đi B không mang theo tiền nên đã lấy lại số tiền 5.000.000 đồng mà trước đó Nguyễn Xuân H đã vay của B. B không phải nộp phé và đã đặt cược chẵn lẻ nhiều lần, kết quả thắng thêm số tiền 3.000.000 đồng. Khi bắt quả tang, B đã bỏ số tiền 8.000.000 đồng xuống chiếu bạc); Tạ Viết Đ (Khi đi mang theo số tiền 8.500.000 đồng. Được nộp tiền phé 1.000.000 đồng và đặt cược chẵn lẻ nhiều lần, kết quả thua hết số tiền mang theo); Nguyễn Trọng V (Khi đi mang theo số tiền 1.300.000 đồng để chi tiêu cá nhân và vay của Nguyễn Xuân H số tiền 50.000.000 đồng để đánh bạc. V nộp tiền phé 1.000.000 đồng và đặt cược chẵn lẻ nhiều lần, sau đó V đã trả cho H số tiền 40.000.000 đồng, kết quả thua hết số tiền mang theo. Khi bắt quả tang, Cơ quan điều tra thu giữ số tiền 1.300.000 đồng); Cồ Khắc B (Khi đi mang theo số tiền khoảng 4.000.000 đồng, để riêng số tiền 650.000 đồng để chi tiêu cá nhân. B không phải nộp tiền phé và đặt cược chẵn lẻ nhiều lần và vay của Nguyễn Xuân H

số tiền 5.000.000 đồng để đánh bạc, kết quả thua hết số tiền mang theo. Khi bắt quả tang, Cơ quan điều tra thu giữ số tiền 650.000 đồng); Nguyễn Đình H (Khi đi mang theo số tiền 6.200.000 đồng, để riêng số tiền 1.200.000 đồng để chi tiêu cá nhân. H không phải nộp tiền phế và đặt cược chẵn lẻ nhiều lần, kết quả thua hết số tiền dùng để đánh bạc. Khi bắt quả tang, Cơ quan điều tra thu giữ số tiền 1.200.000 đồng).

Đánh được khoảng 6,7 tiếng bạc thì D đã thu tiền phế của các con bạc được 7.000.000 đồng và đã đưa toàn bộ số tiền trên cho Phan Ngọc H.

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 14/02/2022 khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị Cơ quan công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang gồm: Nguyễn Học T, Nguyễn Văn H, Vũ Duy S, Nguyễn Xuân C, Phan Ngọc N, Nguyễn Văn H, Trương Văn N, Trần Văn B, Tạ Viết Đ, Nguyễn Trọng V, Cồ Khắc B, Nguyễn Đình H với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 80.400.000 đồng, trong đó có 77.900.000 đồng thu trên chiếu bạc và 2.500.000 đồng là số tiền đánh bạc của Nguyễn Học T cầm khi bỏ chạy.

Ngày 28/02/2022, đối tượng Nguyễn Trùng D đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hòa Bình đầu thú về hành vi tổ chức đánh bạc của mình. Nguyễn Học T sau khi bỏ chạy và trốn, do đang chờ thi hành án của bản án phạt tù nên ngày 16/02/2022 T đã đến Cơ quan thi hành án Công an huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội chấp hành án. Ngày 25/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình đã trích xuất Nguyễn Học T về Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình.

Tại bản án số 42/2022/HS-ST ngày 06/10/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình đã xét xử quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Phan Ngọc H, Nguyễn Hữu T phạm tội: Tổ chức đánh bạc.

Tuyên bố các bị cáo Trương Văn N, Cồ Khắc B phạm tội: Đánh bạc.

- Áp dụng điểm a, c, d khoản 1 Điều 322; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Phan Ngọc H 22 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/02/2022 đến ngày 22/4/2022.

- Áp dụng điểm a, c, d khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Hữu T 24 tháng tù. Thời

hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/02/2022 đến ngày 03/3/2022.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s, t khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Cồ Khắc B 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/02/2022 đến ngày 30/3/2022.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 58; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Trương Văn N 22 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/02/2022 đến ngày 22/02/2022.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên bố tội danh, quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác; giao quản lý đối với các bị cáo được hưởng án treo; quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 19/10/2022 bị cáo Phan Ngọc H, Nguyễn Hữu T, Cồ Khắc B kháng cáo xin hưởng án treo. Bị cáo Trương Văn N kháng cáo xin giảm hình phạt.

Ngày 10/01/2023, bị cáo Cồ Khắc B có đơn xin rút toàn bộ kháng cáo của mình.

Ngày 03/01/2023 , bị cáo Nguyễn Hữu T có đơn kháng cáo bổ sung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Phan Ngọc H xin thay đổi nội dung kháng cáo, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo Nguyễn Hữu T, Trương Văn N giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa nêu quan điểm: Các bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định nên được chấp nhận. Đối với kháng cáo của từng bị cáo Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình có quan điểm như sau:

Đối với các bị cáo Phan Ngọc H: Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm các tình tiết giảm nhẹ mới: Xác nhận của Công an huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội về việc giúp đỡ cơ quan điều tra khám phá, đấu tranh phòng, chống tội phạm và biên lai ủng hộ quỹ vì người nghèo, nên có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Đối với bị cáo Nguyễn Hữu T: Bị cáo là người giúp sức cho bị cáo Phan Ngọc H, với vai trò không đáng kể. Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa án sơ thẩm, xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 21 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 đến 42 tháng.

Đối với bị cáo Trương Văn N: Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm các tình tiết giảm nhẹ mới: Xác nhận của UBND thị trấn Xuân Mai về việc bị cáo có công trong việc cứu trẻ em đuối nước và còn tích cực trong việc phòng, chống dịch Covid-19 tại địa phương. Do vậy, có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Đối với bị cáo Cồ Khắc B: Ngày 10/01/2023, bị cáo B có đơn xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo. Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình đã ra quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo B là đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đồng thời đưa ra các tình tiết giảm nhẹ để xin được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo. Bị cáo Phan Ngọc H đưa ra tình tiết giúp đỡ Công an huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội trong việc phát hiện, điều tra tội phạm; tích cực tham gia đóng góp ủng hộ quỹ vì người nghèo và hoàn cảnh gia đình khó khăn, mẹ già yếu, các con còn nhỏ. Bị cáo Nguyễn Hữu T trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố mẹ ly hôn từ khi bị cáo mới 1 tuổi và bỏ đi làm ăn xa không quan tâm tới bị cáo, bị cáo giờ sống cùng với ông bà nội đã già yếu, ông nội tham gia kháng chiến, bị nhiễm chất độc màu da cam. Bị cáo Trương Văn N đưa ra tình tiết tích cực trong việc phòng, chống dịch Covid-19 tại địa phương và có công cứu 01 trẻ em bị đuối nước; hoàn cảnh gia đình khó khăn, cả hai con còn nhỏ tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử vụ án này các cơ quan và người T hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm và trong thời hạn luật định các bị cáo có kháng cáo hợp lệ được chấp nhận.

[2] Về nội dung: Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp vật chứng được thu giữ và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 13/02/2022, Phan Ngọc H tổ chức cho các đối tượng đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa tại phòng Vip1 quán Karaoke HD 86; H phân công: Nguyễn Hữu T và Hoàng Thanh H làm nhiệm vụ dọn dẹp, quan sát camera cảnh giới, đóng mở cửa cho các con bạc và thỏa thuận sau khi hết ca bạc sẽ trả công 5.500.000 đồng/ tháng/người. Nguyễn Trùng D làm nhiệm vụ thu phế và làm hồ lý cho sới bạc; Nguyễn Xuân H làm nhiệm vụ cho các con bạc tham gia đánh bạc vay tiền khi có nhu cầu. Mỗi con bạc khi tham gia phải nộp tiền để được tham gia đánh bạc gọi là tiền phế 1.000.000 đồng. Tổng số tiền phế mà Nguyễn Trùng D đã thu được của các con bạc đưa cho H là 7.000.000 đồng.

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 14/02/2022 khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị cơ quan Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang gồm: Nguyễn Học T, Nguyễn Văn H, Vũ Duy S, Nguyễn Xuân C, Phan Ngọc N, Nguyễn Văn H, Trương Văn N, Trần Văn B, Tạ Viết Đ, Nguyễn Trọng V, Cồ Khắc B, Nguyễn Đình H với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 80.400.000 đồng, trong đó 77.900.000 đồng thu trên chiếu bạc và 2.500.000 đồng là số tiền đánh bạc Nguyễn Học T cầm khi bỏ chạy.

Với hành vi phạm tội của các bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ điểm a, c, d khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Ngọc H, Nguyễn Hữu T về tội Tổ chức đánh bạc và căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trương Văn N, Cồ Khắc B về tội Đánh bạc là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

[3.1] Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo bị cáo Phan Ngọc H:

Trong vụ án này bị cáo Phan Ngọc H phạm tội với vai trò là người chủ mưu, tổ chức đánh bạc. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 22 tháng tù là phù hợp với vai trò, hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có đưa ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Năm 2019 đã cộng tác với Công an huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

bắt giữ vụ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại thị trấn Xuân Mai, Chương Mỹ; tháng 9 năm 2022 đã giúp đỡ, cung cấp thông tin cho Công an huyện Chương Mỹ để bắt 01 bị can đang bỏ trốn. Xét thấy, bị cáo đã nhiều lần giúp đỡ, phối hợp với Công an huyện Chương Mỹ trong việc điều tra khám phá án và được Công an huyện Chương Mỹ có văn bản đề nghị xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bên cạnh đó, bị cáo còn đóng góp kinh phí ủng hộ quỹ người nghèo thể hiện thái độ ăn năn, hối cải và trách nhiệm với cộng đồng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới được quy định tại điểm u khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3.2] Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Hữu T:

Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Nguyễn Hữu T là đồng phạm giúp sức cho bị cáo Phan Ngọc H về tội Tổ chức đánh bạc. Tòa án cấp sơ thẩm nhận định bị cáo T có vai trò đồng phạm tích cực và không cho bị cáo T được hưởng án treo so với các đồng phạm khác của tội Tổ chức đánh bạc là chưa đánh giá đúng vị trí, vai trò, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ khác của bị cáo. Bởi lẽ, trong vụ án này, bị cáo T có vai trò như bị cáo Hoàng Thanh Hải, đều là người giúp sức cho bị cáo H với nhiệm vụ canh giới và là người có vai trò thứ yếu. Bị cáo tuổi đời còn trẻ, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố mẹ ly hôn từ nhỏ, hiện đang sống cùng bà nội đã già yếu, ông nội tham gia kháng chiến và bị nhiễm chất độc màu da cam. Mặt khác, bị cáo là người có nhân dân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, luôn chấp hành tốt mọi chính sách pháp luật của địa phương nơi cư trú. Do vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý cũng cải tạo được bị cáo, việc cho bị cáo được hưởng án treo không trái với quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo và thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước và pháp luật. Do đó, có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[3.3] Đối với kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Trương Văn N:

Bị cáo là đồng phạm đánh bạc cùng các bị cáo khác, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 22 tháng tù là mức hình phạt thấp hơn mức thấp nhất của khung hình phạt là đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và phù hợp với vai trò, hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo đã xuất trình thêm các tình tiết giảm nhẹ mới: Có công cứu 01 trẻ em đuối nước được gia đình và chính quyền địa phương xác nhận. Như vậy, bị cáo đã có lập công lớn trong việc cứu trẻ em đuối nước và là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm u khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo còn tích cực tham gia công tác phòng, chống dịch Covid-19 tại địa phương, được chính quyền địa phương xác nhận, bị cáo là lao động chính, có 02 con đều còn rất nhỏ tuổi và là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ mới nên có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát tỉnh tại phiên tòa.

[3.4] Đối với bị cáo Cồ Khắc B: Ngày 10/01/2023, bị cáo B đã có đơn xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo. Ngày 13/01/2023, Tòa án nhân dân tỉnh đã ra quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Cồ Khắc B theo quy định của pháp luật.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Phan Ngọc H, Trương Văn N, Nguyễn Hữu T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2022/HS-ST ngày 06/10/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c, e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của các bị cáo Phan Ngọc H, Trương Văn N và kháng cáo xin giảm hình phạt, xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Hữu T. Sửa một phần bản án sơ thẩm số 42/2022/HS-ST ngày 06/10/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. Cụ thể:

1. Về tội danh:

- Tuyên bố các bị cáo Phan Ngọc H, Nguyễn Hữu T phạm tội: Tổ chức đánh bạc.

- Tuyên bố bị cáo Trương Văn N phạm tội: Đánh bạc.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Căn cứ điểm a, c, d khoản 1 Điều 322; điểm s, t, u khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Phan Ngọc H **15 (Mười lăm)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/02/2022 đến ngày 22/4/2022.

- Căn cứ điểm a, c, d khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Hữu T **20 (Hai mươi)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **40 (Bốn mươi)** tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Hữu T cho Ủy ban nhân dân thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Hữu T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định pháp luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo nếu có ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s, t, u khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Trương Văn N **12 (Mười hai)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/02/2022 đến ngày 22/02/2022.

3. Về án phí: Các bị cáo Phan Ngọc H, Trương Văn N, Nguyễn Hữu T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Không phải nộp án phí phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2022/HS-ST ngày 06/10/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 27/02/2023.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- TAND h. Lương Sơn;
- Cục THADS tỉnh Hòa Bình;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Kim Trường